

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HSST

Ngày: 30/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Minh

Bà Mai Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thuý, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

TÀN NGỌC T, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 22/11/2002 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ph, xã Bản S, huyện M, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tàn Văn Ng và bà Nùng Thi D; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai, có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Bùi Đức H, sinh năm 1956, địa chỉ: Tổ 8, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 08/3/2023, Tàn Ngọc T đi xe ôm từ phòng trọ tại số nhà 008, đường Vĩ Kim, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai đến khu vực ven đường Nguyễn Tri Phương, tổ 1, phường Lào Cai để mua ma túy hồng phiến sử dụng cho bản thân. Tại đây Tàn Ngọc T mua được của một người nữ giới tên Yên (không rõ địa chỉ) 10 viên ma túy hồng phiến được đựng trong 01 (một) túi nilon có mép miết với giá 700.000 đồng. Sau đó Tàn Ngọc T cất giấu túi nilon chứa ma túy này vào trong túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi xe ôm về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, Tàn Ngọc T lấy túi ma túy ra sử dụng hết 01 (một) viên, 09 (chín) viên ma túy còn lại Tàn Ngọc T để lại vào túi nilon ban đầu và cất giấu vào túi quần. Đến khoảng 19 giờ 50 phút ngày 09/3/2023, Tàn Ngọc T đi xe taxi từ phòng trọ đến đường Nguyễn Khuyến, tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai chơi, khi đi Tàn Ngọc T mang theo túi nilon chứa 09 (chín) viên ma túy hồng phiến để trong túi quần sau bên phải đang mặc. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Tàn Ngọc T xuống xe đi bộ ở ven đường Nguyễn Khuyến thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra. Quá trình kiểm tra Tàn Ngọc T khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác dẫn giải Tàn Ngọc T về trụ sở Công an phường Cốc Lếu để làm việc. Tại đây trước sự có mặt của người chứng kiến, Tàn Ngọc T tự lấy từ trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra 01 (một) túi nilon có mép miết, bên trong chứa 09 (chín) viên nén màu hồng, có ký hiệu “WY” là ma túy hồng phiến. Tàn Ngọc T khai nhận tất cả các viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến (Methamphetamine) của Tàn Ngọc T, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định về ma túy số 77/KL-GĐMT ngày 12/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,88 gam các viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén có dập chìm ký tự “WY” gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine, cơ quan giám định đã trích 0,29 gam từ 0,88 gam để tiến hành giám định. Vật chứng còn lại 0,59 gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố Tàn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Tàn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tàn Ngọc T từ 01 năm 6 tháng đến 01 năm 9 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại sau giám định. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tàn Ngọc T khai nhận toàn bộ sự việc phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người chứng kiến là ông Bùi Đức H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên các lời khai có trong hồ sơ của ông H đều phù hợp với diễn biến, sự việc mà ông chứng kiến khi tổ công tác thu giữ vật chứng của Tàn Ngọc T tại khu vực đường Nguyễn Khuyến, tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai như nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Tàn Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/3/2023, bị cáo Tàn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ 0,88 gam Methamphetamine bị phát hiện tại khu vực tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

Hành vi của bị cáo Tàn Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[4] Về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đã sử dụng chất ma túy, tại thời điểm bị bắt đưa đi xét nghiệm, kết quả xét nghiệm cho thấy trong cơ thể của bị cáo có chứa chất ma túy.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Vật chứng còn lại gồm:

- 0, 59 gam ma túy Methamphetamine Heroine còn lại sau giám định cùng 01 túi nilon dạng mép miết và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Tàn Ngọc T khi bắt quả tang ngày 09/3/2023 xảy ra tại tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”. Xét thấy đây là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với đối tượng mà bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được lai lịch, địa chỉ của đối tượng này nên không có cơ sở để xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tàn Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Tàn Ngọc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,59 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định cùng 01 túi nilon dạng mép miết và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong vào 01 bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì thư có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Tàn Ngọc T khi bắt quả tang ngày 09/3/2023 xảy ra tại tổ 8, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

Xác nhận vật chứng trên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai theo nội dung biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tàn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSNDTP;
- Đội CSHTTP
- Bộ phận QLHS
- Bị cáo; Trại TG
- Chi cục THADSTP;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Thịnh

